

## PROPOSAL FOR A LEADERSHIP COMPETENCY FRAMEWORK FOR HIGH SCHOOL STUDENTS

Nguyen Quang Linh\*, Cao Tien Khoa

TNU – University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
<b>Received:</b> 08/4/2024	In the modern educational context, equipping students with leadership skills and capabilities is becoming increasingly important, not just for personal development but also to cultivate global citizens capable of making positive contributions to society. This research proposes a new and innovative leadership capability framework for high school students, aiming to equip students with the necessary skills and capabilities to become effective leaders in the future. The Delphi research method was applied, through the collection and refinement of expert opinions, to develop a quality leadership capability framework. Results from surveys of 64 experts led to the identification of 6 main leadership capabilities, including: Strategic thinking, Effective communication, Management and delegation, Problem solving and decision making, Motivation and team encouragement, and Ethics and social responsibility. Each capability is accompanied by specific behavioral indicators, reflecting the real needs and expectations of the educational community. The conclusion of the study emphasizes that the leadership capability framework not only provides a solid basis for the development of leadership education programs in high schools but also supports students in developing not just leadership skills but also the ability to adapt and cope with change, meeting the challenges of the 21st century.
<b>Revised:</b> 23/5/2024	
<b>Published:</b> 23/5/2024	
<b>KEYWORDS</b>	
Leadership skills	
High school education	
Capability framework	
Delphi method	
Student development	

## ĐỀ XUẤT KHUNG NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA HỌC SINH KHỐI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Nguyễn Quang Linh\*, Cao Tiến Khoa

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
<b>Ngày nhận bài:</b> 08/4/2024	Trong giai đoạn hiện nay, việc trang bị kỹ năng và năng lực lãnh đạo cho học sinh đang trở nên vô cùng quan trọng, không chỉ vì mục tiêu phát triển cá nhân mà còn nhằm hướng đến việc giúp học sinh trở thành công dân toàn cầu. Nghiên cứu này đề xuất một khung năng lực lãnh đạo mới dành cho học sinh khối trung học phổ thông. Phương pháp nghiên cứu Delphi được áp dụng, thông qua việc thu thập và tinh chỉnh ý kiến chuyên môn, để phát triển khung năng lực lãnh đạo phù hợp nhất. Kết quả khảo sát từ 64 chuyên gia đã xác định được 6 năng lực lãnh đạo chính, bao gồm: Tư duy chiến lược, Khả năng giao tiếp hiệu quả, Quản lý và phân quyền, Giải quyết vấn đề và ra quyết định, Tạo động lực và động viên nhóm, cùng Đạo đức và trách nhiệm xã hội. Mỗi năng lực đi kèm với các biểu hiện hành vi cụ thể, phản ánh nhu cầu thực tế và kỳ vọng của cộng đồng giáo dục. Kết quả nghiên cứu không chỉ cung cấp một cơ sở vững chắc cho việc phát triển chương trình giáo dục lãnh đạo tại các trường trung học phổ thông mà còn hỗ trợ học sinh phát triển không chỉ các kỹ năng lãnh đạo mà còn cả khả năng thích ứng và đối phó với thay đổi, đáp ứng các thách thức của thế kỷ 21.
<b>Ngày hoàn thiện:</b> 23/5/2024	
<b>Ngày đăng:</b> 23/5/2024	
<b>TỪ KHÓA</b>	
Kỹ năng lãnh đạo	
Giáo dục trung học phổ thông	
Khung năng lực	
Phương pháp Delphi	
Phát triển học sinh	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10067>

\* Corresponding author. Email: [nguyenquanglinh@dhsptn.edu.vn](mailto:nguyenquanglinh@dhsptn.edu.vn)

## 1. Giới thiệu

Trong bối cảnh giáo dục ngày nay, việc trang bị kỹ năng và năng lực lãnh đạo cho học sinh (HS) trở nên vô cùng quan trọng, không chỉ nhằm mục tiêu phát triển cá nhân mà còn hướng đến việc tạo lập nên những công dân toàn cầu có khả năng đóng góp tích cực cho xã hội. Các trường Trung học phổ thông (THPT) đóng vai trò thiết yếu trong việc hình thành và phát triển các kỹ năng này, tạo điều kiện cho HS phát huy tối đa tiềm năng lãnh đạo của bản thân. Đã có một số công trình nghiên cứu đề cập tới vấn đề xây dựng khung năng lực của học sinh hoặc các biểu hiện của năng lực lãnh đạo ở học sinh.

Nguyễn Văn Biên và Lê Hoàng Mỹ Ngân [1] đã tiếp cận vấn đề này thông qua việc xây dựng một khung năng lực giải quyết vấn đề trong lĩnh vực robot giáo dục cho HS khối THPT. Họ khẳng định rằng, việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua robot giáo dục không chỉ tăng cường kỹ năng kỹ thuật mà còn góp phần vào sự phát triển của năng lực lãnh đạo. Mặt khác, Nguyễn Ngọc Tuấn và cộng sự [2] đã tập trung vào việc đánh giá năng lực giải quyết vấn đề và sự sáng tạo của HS qua mô hình lớp học đảo ngược. Họ cho rằng mô hình này có thể thúc đẩy tính chủ động và sự độc lập, đây cũng là những yếu tố cơ bản trong năng lực lãnh đạo. Lê Thái Hưng và cộng sự [3] đã mở rộng phạm vi nghiên cứu này bằng việc đề xuất một khung năng lực số cho HS trung học trong môi trường học tập trực tuyến, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nắm bắt công nghệ trong lãnh đạo hiện đại. Điều này là nguồn tham khảo để tác giả đề xuất khung năng lực lãnh đạo cho HS. Kuranchie và Affum [4] đã nghiên cứu sâu hơn về con đường dẫn đến lãnh đạo HS và tác động của việc đào tạo đến năng lực lãnh đạo của HS. Họ phát hiện ra rằng các chương trình đào tạo có thiết kế tốt có thể có ảnh hưởng tích cực đến năng lực lãnh đạo của HS. Trong khi đó, Mozghan và cộng sự [5], cùng với Rina [6] đã nhấn mạnh vai trò của các kỹ năng lãnh đạo và quản lý trong sự phát triển cá nhân của HS. Họ đề xuất rằng việc phát triển năng lực lãnh đạo không chỉ giúp HS thành công trong môi trường học đường mà còn chuẩn bị cho họ những kỹ năng quan trọng cần thiết cho tương lai, trong đó nhấn mạnh tới năng lực quản lý con người trong quá trình lãnh đạo. Amiranzadeh và cộng sự [7] cung cấp một góc nhìn khác, nêu bật tầm quan trọng của các tổ chức sinh viên trong việc phát triển năng lực lãnh đạo của sinh viên kỹ thuật. Một người có năng lực lãnh đạo thì họ phải có các phẩm chất như năng lực giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, khả năng quản lý, khả năng giao tiếp và xử lý mâu thuẫn,... Mặt khác, Chai [8] đã khám phá mối liên hệ giữa tính cách và chất lượng lãnh đạo ở các sinh viên. Nghiên cứu này cho thấy một người có năng lực lãnh đạo tốt cần có tính cách linh hoạt và thích nghi nhanh với các tình huống nảy sinh. Họ cũng cần có trách nhiệm cao trước tập thể và trước toàn xã hội. Delia Davila Quintana và cộng sự [9], cùng với Özgen và cộng sự [10] đã đề xuất một loạt các năng lực cụ thể mà một nhà lãnh đạo cần có, nhấn mạnh sự cần thiết của việc phát triển một cách toàn diện các kỹ năng như quản lý, giao tiếp, giải quyết xung đột, tư duy chiến lược hay kỹ năng phân quyền.

Như vậy, các nghiên cứu đã nêu bật sự phức tạp và đa dạng của việc phát triển năng lực lãnh đạo ở HS khối THPT. Chúng cung cấp một cái nhìn toàn diện về việc kết hợp giáo dục học thuật và phát triển cá nhân, đồng thời nhấn mạnh sự quan trọng của môi trường học tập, sự chủ động của HS và tầm quan trọng của việc hội nhập công nghệ và kỹ năng số. Tuy nhiên, đến nay, vẫn còn thiếu vắng một khung năng lực lãnh đạo cụ thể, khoa học và được định hình rõ ràng dành cho đối tượng HS khối THPT. Các nghiên cứu trước đây chủ yếu tập trung vào việc phát triển năng lực lãnh đạo trong môi trường doanh nghiệp hoặc ở cấp độ đại học, với ít tài liệu khoa học dành riêng cho nhóm đối tượng HS khối THPT. Điều này tạo ra một khoảng trống trong tri thức cần được bổ sung, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nghiên cứu và đề xuất một khung năng lực lãnh đạo phù hợp với HS khối THPT, giúp họ phát triển toàn diện và sẵn sàng đối mặt với thách thức trong tương lai. Các phần tiếp theo của bài báo sẽ trình bày chi tiết về phương pháp nghiên cứu, kết quả thu được, và các bàn luận liên quan, cung cấp một cái nhìn toàn diện về đề tài nghiên cứu này.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này, chúng tôi áp dụng phương pháp nghiên cứu Delphi để xác định và tinh chỉnh khung năng lực lãnh đạo dành cho HS khối THPT. Phương pháp nghiên cứu Delphi đã được chứng minh là một công cụ hữu ích trong việc thu thập và tinh chỉnh ý kiến chuyên môn [11]. Phương pháp Delphi là một kỹ thuật nghiên cứu tiên đoán, sử dụng vòng lặp các cuộc khảo sát để thu thập ý kiến từ các chuyên gia. Nội dung của phương pháp này bao gồm việc thăm dò và tinh chỉnh các quan điểm chuyên môn thông qua nhiều vòng, giúp đạt được sự đồng thuận cao. Ưu điểm của phương pháp Delphi so với các phương pháp khác là khả năng kiểm soát ảnh hưởng của các thành viên nhóm đối với nhau, đảm bảo tính khách quan. Tuy nhiên, phương pháp này cũng có hạn chế về mặt thời gian và chi phí do yêu cầu nhiều vòng khảo sát, cũng như đòi hỏi sự tham gia của đội ngũ chuyên gia có kinh nghiệm và kiến thức sâu rộng. Phương pháp Delphi phù hợp để xác định các vấn đề cần sự đánh giá chuyên môn từ các chuyên gia. Tỷ lệ đồng thuận là một phần không thể thiếu trong việc sử dụng kỹ thuật Delphi. Một ý kiến được coi là đạt được sự đồng thuận từ những người được khảo sát khi ít nhất 75% số người được hỏi cho điểm hoàn toàn đồng ý (tức là 5 trên thang điểm Likert 5 điểm) hoặc đồng ý (tức là 4 trên thang điểm Likert 5 điểm) [12]. Việc áp dụng phương pháp này trong nghiên cứu cho phép chúng tôi phát triển một khung năng lực lãnh đạo chất lượng, dựa trên sự đồng thuận của cộng đồng chuyên gia.

Phiếu khảo sát được triển khai thông qua Google Forms trong khoảng thời gian từ ngày 20 đến 27 tháng 3 năm 2024. Các phiếu khảo sát này được gửi tới các chuyên gia thông qua email và Zalo. Các chuyên gia là các giáo viên phổ thông và giảng viên đại học có hiểu biết và có sự quan tâm tới vấn đề nghiên cứu. Lời mời được chúng tôi gửi tới cá nhân một số chuyên gia và gửi vào các nhóm Zalo; vì vậy, đối tượng trả lời phiếu khảo sát có tính ngẫu nhiên và đảm bảo tính đại diện. Phiếu khảo sát bao gồm 01 câu hỏi mở và 28 câu hỏi đóng (các câu hỏi được thiết kế theo thang Likert 5 điểm – bảng 1) nhằm thu thập ý kiến từ các chuyên gia về khung năng lực lãnh đạo cho HS THPT.

Sau khi thu thập dữ liệu từ 64 chuyên gia, chúng tôi tiến hành phân tích dữ liệu để xác định các xu hướng, ý kiến, và đề xuất từ các chuyên gia. Phân tích dữ liệu bao gồm cả phân tích định tính và định lượng, sử dụng phần mềm thống kê để xác định mức độ đồng thuận và các điểm chính trong các ý kiến. Dựa trên kết quả phân tích, chúng tôi thực hiện các điều chỉnh cần thiết trên khung năng lực lãnh đạo ban đầu, từ đó phản ánh một cách chính xác nhất các yêu cầu và kỳ vọng từ cộng đồng chuyên gia, đồng thời đảm bảo khung năng lực này phù hợp với thực tiễn giáo dục và có thể được áp dụng hiệu quả trong môi trường trường học THPT.

## 3. Kết quả khảo và thảo luận

### 3.1. Đề xuất khung năng lực lãnh đạo của học sinh trung học phổ thông

Qua việc tổng hợp và phân tích các công trình nghiên cứu có liên quan trên thế giới, cùng với việc tham khảo ý kiến của các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực giáo dục, tác giả đã đề xuất một khung năng lực lãnh đạo cho HS khối THPT. Khung năng lực lãnh đạo của HS THPT được đề xuất gồm 7 năng lực thành phần, mỗi năng lực thành phần có 3 chỉ số hành vi như bảng 1.

**Bảng 1.** Nội dung phiếu khảo sát

PHIẾU KHẢO SÁT
VỀ KHUNG NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA HỌC SINH KHỐI THPT
<i>Xin chào thầy cô!</i>
Chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu về "Khung năng lực lãnh đạo của học sinh khối THPT" nhằm đánh giá và phát triển năng lực lãnh đạo cho học sinh. Mục tiêu của chúng tôi là xây dựng một khung năng lực phù hợp và hiệu quả, được cả cộng đồng giáo dục đồng thuận. Phiếu khảo sát chỉ mất khoảng 10-15 phút để hoàn thành và toàn bộ thông tin cá nhân cũng như ý kiến của quý thầy cô sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng vào mục đích nghiên cứu này. Chúng tôi trân trọng mọi ý kiến đóng góp và xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý thầy cô. Hãy giúp đỡ chúng tôi bằng cách trả lời các câu hỏi dưới đây.

**PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG**

- Họ và tên (không bắt buộc): .....
- Giới tính: Nam  Nữ  Khác
- Thâm niên giảng dạy (số năm): \_\_\_\_\_
- Trình độ học vấn: Cử nhân  Thạc sĩ  Tiến sĩ

**PHẦN II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NĂNG LỰC THÀNH TỐ**

Quý thầy cô vui lòng đánh giá mức độ phù hợp của các năng lực thành tố sau đây với khung năng lực lãnh đạo của học sinh THPT theo thang điểm từ 1 đến 5, trong đó 1 là "Không phù hợp", 5 là "Rất phù hợp".

- TT1. Tư duy chiến lược  1  2  3  4  5
- TT2. Khả năng giao tiếp hiệu quả  1  2  3  4  5
- TT3. Khả năng quản lý và phân quyền  1  2  3  4  5
- TT4. Giải quyết vấn đề và ra quyết định  1  2  3  4  5
- TT5. Tạo động lực và động viên nhóm  1  2  3  4  5
- TT6. Tính linh hoạt và thích nghi  1  2  3  4  5
- TT7. Đạo đức và trách nhiệm xã hội  1  2  3  4  5

**PHẦN II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC CHỈ SỐ HÀNH VI**

Quý thầy cô vui lòng đánh giá mức độ phù hợp của các chỉ số hành vi sau đây với khung năng lực lãnh đạo của học sinh THPT theo thang điểm từ 1 đến 5, trong đó 1 là "Không phù hợp", 5 là "Rất phù hợp".

**- Tư duy chiến lược (TT1)**

- TD1. Đặt mục tiêu cá nhân và nhóm rõ ràng và thực tế  1  2  3  4  5
- TD2. Lập kế hoạch và ưu tiên công việc để đạt được mục tiêu  1  2  3  4  5
- TD3. Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dựa trên tình hình thực tế  1  2  3  4  5

**- Khả năng giao tiếp hiệu quả (TT2):**

- GT1. Truyền đạt ý tưởng một cách rõ ràng và súc tích cả bằng lời nói và viết  1  2  3  4  5
- GT2. Lắng nghe một cách tích cực, phản hồi và xây dựng đối thoại  1  2  3  4  5
- GT3. Sử dụng các phương tiện truyền thông phù hợp với ngữ cảnh  1  2  3  4  5

**- Khả năng quản lý và phân quyền (TT3):**

- QL1. Phân công công việc dựa trên điểm mạnh của thành viên  1  2  3  4  5
- QL2. Giám sát tiến độ công việc và cung cấp phản hồi kịp thời  1  2  3  4  5
- QL3. Động viên và hỗ trợ thành viên nhóm khi cần thiết  1  2  3  4  5

**- Giải quyết vấn đề và ra quyết định (TT4):**

- VD1. Nhận diện và phân tích vấn đề một cách hệ thống  1  2  3  4  5
- VD2. Sử dụng tư duy phê phán để đánh giá các giải pháp  1  2  3  4  5
- VD3. Đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu và lợi ích nhóm  1  2  3  4  5

**- Tạo động lực và động viên nhóm (TT5):**

- DL1. Tạo môi trường làm việc tích cực và hợp tác  1  2  3  4  5
- DL2. Công nhận và khen ngợi thành tích của các thành viên  1  2  3  4  5
- DL3. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề về tinh thần làm việc của nhóm  1  2  3  4  5

**- Tính linh hoạt và thích nghi (TT6):**

- LH1. Thích nghi nhanh chóng với sự thay đổi  1  2  3  4  5
- LH2. Đối mặt và vượt qua thách thức một cách sáng tạo  1  2  3  4  5
- LH3. Cập nhật kiến thức và kỹ năng theo xu hướng mới  1  2  3  4  5

**- Đạo đức và trách nhiệm xã hội (TT7):**

- DD1. Trung thực trong làm việc  1  2  3  4  5
- DD2. Có hiểu biết và thể hiện quan tâm đến tác động xã hội của quyết định  1  2  3  4  5
- DD3. Duy trì sự tôn trọng lẫn nhau và công bằng trong mọi tình huống  1  2  3  4  5

**Ý kiến khác:**

Thầy cô hãy đưa ý kiến khác về khung năng lực mà chúng tôi đã đề xuất, tập trung vào các nội dung: Trong các cách diễn đạt ở từng năng lực thành tố hoặc chỉ số hành vi có cần thay đổi diễn đạt nào không? Có cần thêm, bớt hay gộp nội dung nào với nhau hay không?

### 3.2. Kết quả khảo sát

#### 3.2.1. Đối tượng khảo sát

Đặc điểm đối tượng khảo sát được thể hiện trong bảng 2. Đối tượng khảo sát được lấy ngẫu nhiên thông qua các nhóm Zalo mà người nghiên cứu tham gia. Một lời mời kèm đường link có chứa phiếu khảo sát được gửi vào các nhóm Zalo này. Thành viên các nhóm Zalo này là các giáo viên (GV) dạy THPT, họ đến từ khắp các vùng miền của Việt Nam. Đối tượng nữ giới (chiếm 65,6%) cao hơn nam giới là điều bình thường và phù hợp với thực tế tại Việt Nam. Đối tượng có thâm niên trên 10 năm chiếm tỷ lệ cao (54,7%), cùng với tỷ lệ người khảo sát có trình độ thạc sĩ và tiến sĩ cao (chiếm 37,5%) sẽ giúp kết quả khảo sát có độ tin cậy cao hơn.

**Bảng 2. Đối tượng khảo sát**

Mẫu nghiên cứu	Giới tính		Thâm niên giảng dạy			Trình độ		
	Nam	Nữ	Dưới 5 năm	Từ 5-10 năm	Trên 10 năm	Cử nhân	Thạc sĩ	Tiến sĩ
Số lượng (GV)	22	42	10	19	35	40	18	6
Tỉ lệ (%)	34,4	65,6	15,6	29,7	54,7	62,5	28,1	9,4

#### 3.2.2. Phân tích kết quả khảo sát về các năng lực thành tố

Trước khi phân tích cụ thể từng câu hỏi trong bảng khảo sát, chúng tôi sử dụng phần mềm SPSS 20.0 để thu thập dữ liệu về giá trị trung bình, độ lệch chuẩn, phương sai, hệ số Cronbach's Anpha và dùng phần mềm Microsoft Excel để tính toán tỷ lệ đồng thuận cao. Kết quả đánh giá độ tin cậy của dữ liệu thu được, được thể hiện trên bảng 3. Hệ số Cronbach's Anpha ở mức 0,848 cho thấy dữ liệu thu được có độ tin cậy cao [1].

**Bảng 3. Bảng thống kê độ tin cậy**

Hệ số Cronbach's Alpha	Hệ số Cronbach's Alpha dựa trên các mục được tiêu chuẩn hóa	Số biến quan sát
0,848	0,858	28

Kết quả khảo sát thể hiện trong bảng 4 (từ mã câu TT1 tới TT7) cho thấy các năng lực thành tố của năng lực lãnh đạo như " Tư duy chiến lược", "Khả năng giao tiếp hiệu quả", và "Giải quyết vấn đề và ra quyết định" nhận được tỷ lệ đồng thuận cao từ chuyên gia (95,3%), với điểm trung bình từ 4,0938 đến 4,3125 trên thang điểm 5, phản ánh sự quan trọng của những kỹ năng này trong việc hình thành năng lực lãnh đạo cho HS THPT. Bên cạnh đó, năng lực thành tố còn lại nhận được tỷ lệ đồng thuận thấp hơn một chút nhưng vẫn đạt được tỷ lệ đồng thuận cao trên 75%, với điểm trung bình đều trên 4,0. Điều này cho thấy hầu hết người được khảo sát đồng ý với việc đưa ra 7 năng lực thành tố của năng lực lãnh đạo của HS khối THPT.

#### 3.2.3. Phân tích kết quả khảo sát của từng biểu hiện hành vi của các năng lực thành tố

Từ bảng 4 cho thấy các biểu hiện hành vi của năng lực thành tố từ số thứ tự 8 đến 20 nhận được sự đồng thuận cao từ các chuyên gia, phản ánh sự quan trọng của những kỹ năng này trong việc hình thành năng lực lãnh đạo cho HS THPT. Cụ thể, các biểu hiện hành vi như "Đặt mục tiêu cá nhân và nhóm rõ ràng và thực tế" (TD1) với điểm trung bình cao nhất 4,5156 và tỷ lệ đồng thuận cao 95,3% chỉ ra rằng việc xác định mục tiêu một cách rõ ràng là một trong những yếu tố quan trọng nhất trong lãnh đạo. Mặt khác, các kỹ năng như "Lập kế hoạch và ưu tiên công việc để đạt được mục tiêu" (TD2) và "Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dựa trên tình hình thực tế" (TD3) dù có tỷ lệ đồng thuận thấp hơn một chút nhưng vẫn thể hiện tầm quan trọng của việc lập kế hoạch và khả năng thích ứng với biến động. Kỹ năng giao tiếp cũng được đánh giá cao với các chỉ số như "Truyền đạt ý tưởng một cách rõ ràng và súc tích cả bằng lời nói và viết" (GT1) và "Lắng nghe một cách tích cực, phản hồi và xây dựng đối thoại" (GT2), nhấn mạnh vai trò của việc giao tiếp hiệu quả trong việc lãnh đạo. Các năng lực quản lý như "Phân công công việc dựa trên điểm mạnh của thành viên" (QL1), "Giám sát tiến độ công việc và cung cấp phản hồi kịp

thời" (QL2) và "Động viên và hỗ trợ thành viên nhóm khi cần thiết" (QL3) cũng nhận được sự đồng thuận cao, cho thấy sự quan trọng của việc quản lý và phân quyền trong việc phát triển năng lực lãnh đạo ở HS THPT.

**Bảng 4. Kết quả khảo sát**

TT	Mã câu hỏi	Trị trung bình	Độ lệch chuẩn	Tỷ lệ đồng thuận cao (%)
1	TT1	4,3125	0,61399	95,3
2	TT2	4,0938	0,65994	85,9
3	TT3	4,1406	0,53056	92,2
4	TT4	4,2500	0,53452	95,3
5	TT5	4,2500	0,59094	95,3
6	TT6	4,2188	0,84457	76,6
7	TT7	4,0781	0,76230	78,1
8	TD1	4,5156	0,59073	95,3
9	TD2	4,0781	1,07356	76,6
10	TD3	4,1563	0,91233	78,1
11	GT1	4,3281	0,73581	90,6
12	GT2	4,3594	0,72083	92,2
13	GT3	4,5156	0,61701	93,8
14	QL1	4,1719	0,74652	82,8
15	QL2	4,2969	0,93740	79,7
16	QL3	4,1406	0,88850	82,8
17	VD1	4,3438	0,87684	85,9
18	VD2	4,1094	0,81877	84,4
19	VD3	4,1406	0,75313	81,3
20	DL1	4,2188	0,89918	81,3
21	DL2	4,1875	1,00593	79,7
22	DL3	4,0781	0,96452	78,1
23	LH1	3,9688	1,03845	<b>68,8</b>
24	LH2	4,2344	0,97170	84,4
25	LH3	3,6250	1,16155	<b>57,8</b>
26	DD1	4,1719	0,91815	78,1
27	DD2	4,1250	1,07644	76,6
28	DD3	4,1250	1,10554	79,7

Bên cạnh đó, chỉ số hành vi "Thích nghi nhanh chóng với sự thay đổi" (LH1) và "Cập nhật kiến thức và kỹ năng theo xu hướng mới" (LH3) tỷ lệ đồng thuận chỉ ở mức 68,8% và 57,8% cho thấy cần phải có sự điều chỉnh ở hai chỉ số hành vi này.

Ở nội dung câu hỏi mở trong bảng khảo sát, chúng tôi đề nghị người khảo sát có thể diễn đạt lại nội dung các năng lực thành tố cũng như các biểu hiện hành vi, ghép, thêm hoặc bỏ đi các nội dung trong khung năng lực lãnh đạo mà chúng tôi đưa ra. Các ý kiến về diễn đạt lại tên các năng lực thành tố hoặc tên các chỉ số hành vi không xuất hiện. Điều này đồng nghĩa với việc người được khảo sát đã đồng ý với ý kiến đưa ra từ người nghiên cứu. Bên cạnh đó, chúng tôi thu được 15 ý kiến cho rằng cần ghép năng lực thành tố "Tính linh hoạt và thích nghi" vào năng lực thành tố "Giải quyết vấn đề và ra quyết định".

#### 4. Kết luận

Qua quá trình nghiên cứu và thu thập dữ liệu từ 64 chuyên gia, bài báo này đã đề xuất một khung năng lực lãnh đạo mới và sáng tạo dành cho HS khối THPT, hướng tới mục tiêu trang bị cho HS những kỹ năng và năng lực cần thiết để trở thành những nhà lãnh đạo hiệu quả trong tương lai. Theo đó, khung năng lực lãnh đạo cuối cùng bao gồm 6 năng lực thành tố chính, mỗi năng lực đi kèm với các biểu hiện hành vi cụ thể. Các năng lực bao gồm: (1) Tư duy chiến lược, nêu bật tầm quan trọng của việc đặt mục tiêu và lập kế hoạch; (2) Khả năng giao tiếp hiệu quả, nhấn mạnh vai trò của việc truyền đạt và lắng nghe trong lãnh đạo; (3) Quản lý và phân quyền, đề

cập đến việc phân công công việc và giám sát tiến độ; (4) Giải quyết vấn đề và ra quyết định, nâng cao khả năng nhận diện, phân tích vấn đề và sử dụng tư duy phê phán; (5) Tạo động lực và động viên nhóm, tạo môi trường làm việc tích cực và công nhận thành tích; (6) Đạo đức và trách nhiệm xã hội, nhấn mạnh sự trung thực và quan tâm đến tác động xã hội.

Khung năng lực lãnh đạo này không chỉ phản ánh nhu cầu thực tế và kỳ vọng của cộng đồng giáo dục mà còn đáp ứng các thách thức mà HS có thể phải đối mặt trong thế kỷ 21. Nó cung cấp một cơ sở vững chắc cho việc phát triển chương trình giáo dục lãnh đạo tại các trường THPT, hỗ trợ HS phát triển không chỉ các kỹ năng lãnh đạo mà còn cả khả năng thích ứng và đối phó với thay đổi. Trong bối cảnh giáo dục ngày nay, việc hình thành và phát triển năng lực lãnh đạo cho HS là vô cùng quan trọng. Khung năng lực lãnh đạo đề xuất trong nghiên cứu này không chỉ là một bước tiến quan trọng trong việc cung cấp một cơ sở lý thuyết vững chắc cho việc giáo dục lãnh đạo mà còn mở ra cánh cửa cho các nghiên cứu tiếp theo nhằm khám phá và phát triển sâu hơn về lĩnh vực này.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] V. A. Nguyen and H. M. N. Le, "Designing a problem-solving competence framework in educational robotics for secondary school students," *HNUE Journal of Science: Educational Sciences*, vol. 65, no. 7, pp. 184-196, 2020, doi: 10.18173/2354-1075.2020-0089.
- [2] N. T. Nguyen, H. T. Bui, and T. N. Tran, "Designing a framework to evaluate problem-solving and creativity capacity for students through teaching according to the "flipped classroom" model of general chemistry at a technical university," *HNUE Journal of Science: Educational Sciences*, vol. 65, no. 1, pp. 204-214, 2020.
- [3] T. H. Le, T. H. Nguyen, and P. L. Vu, "Research and propose a digital competency framework for middle school students in online learning," *Vietnam Journal of Education*, vol. 22, no. 19, pp. 19-24, January 2023.
- [4] A. Kuranchie and P. K. Affum, "The pathways to student leadership and effects of Training on students' leadership competence," *International Journal of Academic Research in Progressive Education and Development*, vol. 10, no. 1, pp. 114-129, 2021.
- [5] A. Mozghan, J. Parivash, G. Nadergholi, and B. Jowkar, "Student leadership competencies development," *Procedia-Social and Behavioral Sciences*, vol. 15, pp. 1616-1620, 2011, doi: 10.1016/j.sbspro.2011.03.340.
- [6] L. Rina, "Student leadership in school: Internalization of entrepreneurial competence and character," *Journal of Management and Entrepreneurship*, vol. 21, no. 1, pp. 1-8, 2019, doi: 10.9744/jmk.21.1.1-8.
- [7] M. Amirianzadeh, P. Jaafari, N. Ghourchian, and B. Jowkar, "Role of Student Associations in Leadership Development of Engineering Students," *Procedia-Social and Behavioral Sciences*, vol. 30, pp. 382-385, 2011.
- [8] M. S. Chai, "Personality and Leadership Qualities among Student Leaders," *American Journal of Applied Psychology*, vol. 4, no. 3-1, pp. 27-32, 2015, doi: 10.11648/j.ajap.s.2015040301.15.
- [9] D. D. Quintana, J. G. C. Mora Ruiz, and L. E. Vila, "Competencies which shape leadership," *International Journal of Manpower*, vol. 35, no. 4, pp. 514-535, 2014, doi: 10.1108/IJM-05-2013-0107.
- [10] S. Özgen, O. Sánchez-Galofré, J. R. Alabart, M. Medir, and F. Giralt, "Assessment of engineering students' leadership competencies," *Leadership and Management in Engineering*, vol. 13, no. 2, pp. 65-75, 2013, doi: 10.1061/(ASCE)LM.1943-5630.0000168.
- [11] T. Tran, T. P. T. Trinh, M. C. Le, H. L. Khanh, and H. H. Pham, "Research as a base for sustainable development of universities: Using the Delphi method to explore factors affecting international publishing among Vietnamese academic staff," *Sustainability*, vol. 3449, no. 12, pp. 34-49, 2020, doi: 10.3390/su12083449.
- [12] A. Qureshi and N. Qureshi, "Challenges and issues of STEM education," *Advances in Mobile Learning Educational Research*, vol. 1, no. 2, pp. 146-161, 2021, doi: 10.25082/AMLER.2021.02.009.